

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG NHẬN THƯỞNG
KHI ĐĂNG KÝ MỞ DỊCH VỤ INTERNET BANKING/ MOBILE BANKING
Chương trình khuyến mại "Ở NHÀ THÔNG THẢ - GIAO DỊCH THẢ GA"
Từ 15/04/2020

STT	Tên khách hàng	CIF	Số điện thoại	Giá trị quà tặng (VNĐ)
1	HO THI THIEN TRANG	000134512	xxxxxx3562	50,000
2	NGUYEN THI LE VAN	000134328	xxxxxx4968	50,000
3	VU YEN PHUONG	000134508	xxxxxx1095	50,000
4	DUONG THI DUYEN	000079737	xxxxxx3844	50,000
5	NGUYEN DINH TAN	000084986	xxxxxx5587	50,000
6	MAI VAN THAO	000123424	xxxxxx6970	50,000
7	NGUYEN ANH TU	000079749	xxxxxx7037	50,000
8	NGO XUAN TRUONG	000079723	xxxxxx4690	50,000
9	DO MINH GIAP	000134166	xxxxxx3333	50,000
10	NGUYEN THI NHUNG	000134573	xxxxxx0092	50,000
11	TRAN NGOC HIEN	000133521	xxxxxx6488	50,000
12	LUU THI PHUONG	000088228	xxxxxx1225	50,000
13	NGO THI HONG NHUNG	000131200	xxxxxx0660	50,000
14	DAU THI THUY DUNG	000094800	xxxxxx3077	50,000
15	TRINH THI THU HANG	000133385	xxxxxx1003	50,000
16	DO MINH PHUONG	000058564	xxxxxx1299	50,000
17	DINH THI MINH PHUONG	000068613	xxxxxx7850	50,000
18	TRAN THI NGOC HUONG	000133737	xxxxxx1812	50,000
19	NGUYEN BA NAM	000132820	xxxxxx4647	50,000
20	TRAN VAN SY	000132952	xxxxxx5419	50,000
21	NGUYEN DO HA NGUYEN	000132182	xxxxxx6072	50,000
22	LE NGOC TUYEN	000083328	xxxxxx9183	50,000
23	NGUYEN TRONG HIEU	000057753	xxxxxx9511	50,000
24	DINH THI TRUNG	000134574	xxxxxx7857	50,000
25	PHAM NGOC TRUC	000134543	xxxxxx8900	50,000
26	NGO XUAN CHUNG	000035150	xxxxxx3299	50,000
27	TRIEU KIM ANH	000134481	xxxxxx7373	50,000
28	NGUYEN THI HIEU	000134364	xxxxxx3468	50,000
29	LE TRONG NAM	000133753	xxxxxx0057	50,000
30	NGUYEN DANG NGUYEN	000134414	xxxxxx9229	50,000
31	NGUYEN DANG KHOA	000132283	xxxxxx0935	50,000
32	LUONG THI QUYEN	000129687	xxxxxx7429	50,000
33	PHUNG HOANG ANH	000131321	xxxxxx9432	50,000
34	HUYNH THI THUY	000052236	xxxxxx1128	50,000
35	NGUYEN VAN SAU	000106757	xxxxxx6649	50,000
36	NGUYEN THI SANG	000106758	xxxxxx1027	50,000
37	NGUYEN DUY TRONG	000066071	xxxxxx9563	50,000

38	LE NGUYEN BAO CHAU	000133992	xxxxxx6901	50,000
39	DANG VAN KY	000031018	xxxxxx6020	50,000
40	PHAM THI HONG VY	000067736	xxxxxx4081	50,000
41	NGUYEN CONG PHAP	000110978	xxxxxx2734	50,000
42	NGUYEN THI LIEN	000070469	xxxxxx6805	50,000
43	NONG VI THAO	000052927	xxxxxx7428	50,000
44	DO THI THU THUYEN	000133218	xxxxxx6935	50,000
45	SHILKIN NIKOLAI	000134546	xxxxxx6059	50,000
46	DANG DINH KHANH	000134555	xxxxxx7024	50,000
47	IVAN POLIAKOV	000134311	xxxxxx2562	50,000
48	NGUYEN LY MY HANG	000134578	xxxxxx6414	50,000
49	HUYNH PHUONG DUNG	000133694	xxxxxx0047	50,000
50	NGO THU KIEU	000023848	xxxxxx3108	50,000
51	NGUYEN PHUOC THO	000133151	xxxxxx0127	50,000
52	NGUYEN VAN MENH	000134658	xxxxxx6336	50,000
53	DINH TRONG QUANG	000133174	xxxxxx1765	50,000
54	NGUYEN TRI THIEN	000132777	xxxxxx0777	50,000
55	NGUYEN THI KIM THOA	000133900	xxxxxx5282	50,000
56	NGUYEN NGOC QUY	000134349	xxxxxx5777	50,000
57	ZARUDNEV SERGEY	000026459	xxxxxx6210	50,000
58	NGUYEN THI THUY	000038763	xxxxxx9666	50,000
59	HOANG THI DIEU MY	000122009	xxxxxx6324	50,000
60	VU VAN TRUNG	000134389	xxxxxx6623	50,000
61	NGUYEN CONG TRUONG	000110469	xxxxxx3753	50,000
62	NGUYEN VAN TU	000134147	xxxxxx9279	50,000
63	NGUYEN THI HUE	000113597	xxxxxx3490	50,000
64	NGUYEN THI THU THUY	000131453	xxxxxx9422	50,000
65	MAI VAN TIEN	000134457	xxxxxx6353	50,000
66	DANG KIM TIEN	000118634	xxxxxx9394	50,000
67	CAO THI HANG	000133091	xxxxxx3197	50,000
68	CO KIM CAM	000123405	xxxxxx3872	50,000
69	NGUYEN THI THU HOAI	000134501	xxxxxx6968	50,000
70	DUONG VAN HIEU	000107444	xxxxxx6361	50,000
71	PHAM THI CHUNG	000079386	xxxxxx8584	50,000
72	DUONG TRONG NGHIA	000132266	xxxxxx5523	50,000
73	NGUYEN THI QUYEN	000134090	xxxxxx2246	50,000
74	BUI HA CHAU	000070394	xxxxxx7898	50,000
75	BUI VAN DOAN	000129489	xxxxxx6985	50,000
76	LE NGUYEN NGOC YEN	000123168	xxxxxx0383	50,000
77	HO THI HUE	000069419	xxxxxx5328	50,000
78	LE THANH PHUOC	000103597	xxxxxx8985	50,000
79	DOAN QUANG HIEU	000134397	xxxxxx6177	50,000
80	PHAM HOANG MINH	000134200	xxxxxx8802	50,000
81	VO DIEP TU	000134345	xxxxxx1388	50,000
82	NGUYEN DINH THIN	000085992	xxxxxx7037	50,000
83	NGUYEN VAN THINH	000045548	xxxxxx7766	50,000
84	PHAM PHUONG ANH	000133467	xxxxxx4554	50,000

85	NGUYEN THI NHU QUYNH	000127011	xxxxxx9032	50,000
86	NGUYEN HUU THUC	000134511	xxxxxx6776	50,000
87	LE THI QUYNH NHU	000132305	xxxxxx1666	50,000
88	LE QUANG THANG	000048696	xxxxxx1279	50,000
89	NGUYEN THI THAO SUONG	000102266	xxxxxx2215	50,000
90	PHAM ANH TUAN	000128686	xxxxxx2555	50,000
91	NGUYEN HUY LE	000133937	xxxxxx0694	50,000
92	DIVINETS MIKHAIL	000134500	xxxxxx5784	50,000
93	NGUYEN VAN DUC	000126605	xxxxxx5217	50,000
94	NGUYEN VAN DAI	000134226	xxxxxx7424	50,000
95	PHAM VAN TIEN	000134429	xxxxxx6329	50,000
96	NGUYEN HUY HUNG	000134431	xxxxxx3194	50,000
97	NGUYEN XUAN DAM	000134428	xxxxxx0770	50,000
98	VO THANH TAM	000134427	xxxxxx0711	50,000
99	DUONG VAN KHANH	000121658	xxxxxx2383	50,000
100	TRAN LE HANG	000083570	xxxxxx1314	50,000
101	PHAM THI ANH	000095625	xxxxxx4433	50,000
102	TRUONG BINH SON	000039683	xxxxxx8818	50,000
103	TRAN VAN TIEN	000134361	xxxxxx3140	50,000
104	NGUYEN THI HUYEN TRANG	000134560	xxxxxx4888	50,000
105	NGUYEN THE MANH	000134117	xxxxxx3207	50,000
106	NGUYEN MINH TUE	000134561	xxxxxx1879	50,000
107	NGUYEN HONG DUONG	000134556	xxxxxx5110	50,000
108	TRAN THI THU HANG	000134669	xxxxxx7277	50,000
109	VO THI LY	000101293	xxxxxx8252	50,000
110	TRAN THI AN LAM	000134245	xxxxxx5637	50,000
111	HA QUOC BAO	000077083	xxxxxx3903	50,000
112	PHAM THI HUYEN TRANG	000090311	xxxxxx8935	50,000
113	NGUYEN DUY THANH	000105943	xxxxxx2970	50,000
114	TON THAT DAU	000134347	xxxxxx6611	50,000
115	NGUYEN THI LANG	000134426	xxxxxx7779	50,000
116	NGUYEN THIEN DUC	000134504	xxxxxx6968	50,000
117	NGUYEN THI XUAN TANH	000134505	xxxxxx5012	50,000
118	DUONG THANH HAO	000134507	xxxxxx2276	50,000
119	TRAN DINH TAI	000134493	xxxxxx1111	50,000
120	NGO TRI DAT	000134494	xxxxxx2835	50,000
121	NGUYEN THI HUONG	000081909	xxxxxx6384	50,000
122	NGO THI BICH NHAN	000086841	xxxxxx9744	50,000
123	PHAN TRI DUNG	000080858	xxxxxx5488	50,000
124	HOANG THI HUONG NHU	000133092	xxxxxx7204	50,000
125	PHAM VAN HIEU	000113439	xxxxxx2882	50,000
126	VO HOANG MINH PHUC	000100620	xxxxxx6489	50,000
127	NGUYEN BICH VY	000132741	xxxxxx8306	50,000
128	TRAN QUANG SON	000048982	xxxxxx1979	50,000
129	NGUYEN TUNG LAM	000133339	xxxxxx7377	50,000
130	NGUYEN ANH KHOA	000134495	xxxxxx7747	50,000
131	NGUYEN PHUOC THANH	000134496	xxxxxx6619	50,000

132	NGUYEN DUC HIEU	000134510	xxxxxx7254	50,000
133	HO THI THUY TIEN	000053332	xxxxxx0184	50,000
134	ONG VAN HANH	000133241	xxxxxx0035	50,000
135	NGUYEN THI THANH NGA	000126555	xxxxxx6779	50,000
136	TRAN THI CHI	000066541	xxxxxx1672	50,000
137	NGUYEN THI MINH THU	000070539	xxxxxx4243	50,000
138	NGUYEN MAU VUONG	000109603	xxxxxx2480	50,000
139	DINH VAN THAO	000134375	xxxxxx3876	50,000
140	NGUYEN THI HAI	000134565	xxxxxx3552	50,000
141	TRAN THI YEN VOON	000076259	xxxxxx4089	50,000
142	NGUYEN THANH NHAN	000134717	xxxxxx6661	50,000
143	LE QUOC CUONG	000134721	xxxxxx7896	50,000
144	LUONG THI HANH	000132871	xxxxxx0086	50,000
145	HA VAN MINH	000134056	xxxxxx4142	50,000
146	HA THI KIM OANH	000088841	xxxxxx4478	50,000
147	NGUYEN DINH HONG	000116452	xxxxxx7874	50,000
148	DOAN BA DO	000134851	xxxxxx0698	50,000
149	NGUYEN THI TUYET	000133949	xxxxxx1030	50,000
150	PHAN TAN TAI	000134661	xxxxxx7645	50,000
151	NGUYEN CU	000081965	xxxxxx3779	50,000
152	LE THANH HAI	000128001	xxxxxx8738	50,000
153	DAO THI PHUONG	000134733	xxxxxx9092	50,000
154	LE THI TRINH	000133975	xxxxxx8563	50,000
155	VO THI MINH KHANH	000052312	xxxxxx5239	50,000
156	NGUYEN THI MINH HAI	000134864	xxxxxx4960	50,000
157	LE THI THUC	000134466	xxxxxx5082	50,000
158	HA VAN HUNG	000125100	xxxxxx3892	50,000
159	DINH THI TRAM ANH	000134646	xxxxxx1260	50,000
160	TO THAO UYEN	000134645	xxxxxx9219	50,000
161	NGUYEN GIANG NAM	000058593	xxxxxx3886	50,000
162	LY VAN HUY	000123214	xxxxxx2414	50,000
163	NGUYEN THI THIEM	000117228	xxxxxx4654	50,000
164	LE VAN CHUNG	000129291	xxxxxx5435	50,000
165	NGUYEN HOANG TRUONG	000133132	xxxxxx2669	50,000
166	TRUONG VAN HUNG	000133134	xxxxxx7570	50,000
167	TRAN THI QUYNH NHI	000134600	xxxxxx5730	50,000
168	LE PHUOC	000134692	xxxxxx2696	50,000
169	PHAM THI THANH HANG	000134691	xxxxxx4896	50,000
170	PHAN THI KIM DUNG	000129309	xxxxxx8837	50,000
171	LE THI PHUONG	000078038	xxxxxx9336	50,000
172	NGUYEN THI THU THUY	000109060	xxxxxx3029	50,000
173	TRAN VAN SON	000108568	xxxxxx0932	50,000
174	LY ANH TU	000117181	xxxxxx8034	50,000
175	MA TU LAM	000133137	xxxxxx8778	50,000
176	NGUYEN NGOC THAI BINH	000121329	xxxxxx9579	50,000
177	LE HUNG	000132750	xxxxxx5575	50,000
178	NGUYEN NGOC OANH	000115646	xxxxxx3517	50,000

179	PHAM TUAN KIET	000121252	xxxxxx3298	50,000
180	MAC THI BAO DUNG	000134672	xxxxxx8279	50,000
181	DANG THI BINH	000134998	xxxxxx0849	50,000
182	TRINH VAN DOAN	000122152	xxxxxx1925	50,000
183	LE VAN CUONG	000129623	xxxxxx1173	50,000
184	TRAN THANH PHUC	000132844	xxxxxx6398	50,000
185	DO THI CUC	000054008	xxxxxx8198	50,000
186	NGUYEN VAN HUY	000133131	xxxxxx0221	50,000
187	TRAN QUANG TRUNG	000134480	xxxxxx3579	50,000
188	VO XUAN VUONG	000133871	xxxxxx6116	50,000
189	NGUYEN DUC THUAN	000134098	xxxxxx8768	50,000
190	DAO BA HOANG ANH	000124290	xxxxxx1210	50,000
191	TRAN DANH DAN	000099260	xxxxxx6710	50,000
192	BUI THUY DUNG	000118541	xxxxxx5251	50,000
193	LE VAN TUAN	000134718	xxxxxx3253	50,000
194	TRINH THI SOAN	000134715	xxxxxx6684	50,000
195	HUYNH KY DUYEN	000122660	xxxxxx0949	50,000
196	NGUYEN VAN LINH	000131399	xxxxxx0326	50,000
197	HO THANH QUANG	000108952	xxxxxx7084	50,000
198	DINH QUANG CONG	000133961	xxxxxx4867	50,000
199	NONG VAN HUAN	000122037	xxxxxx8509	50,000
200	TRAN BA THANH	000133104	xxxxxx6585	50,000
201	NGUYEN THI HANG	000134738	xxxxxx0896	50,000
202	NGUYEN NHAT HUNG	000134316	xxxxxx7668	50,000
203	BUI THI THU	000132892	xxxxxx7802	50,000
204	PHAM THI LUAN	000095051	xxxxxx7596	50,000
205	DUONG THI THUY	000118097	xxxxxx4745	50,000
206	HOANG VAN LOI	000134911	xxxxxx3362	50,000
207	BUI THI THUC	000115719	xxxxxx6133	50,000
208	NGUYEN THI DUNG	000133112	xxxxxx7138	50,000
209	BUI VAN TINH	000132866	xxxxxx9389	50,000
210	VI VAN SON	000132870	xxxxxx5881	50,000
211	LOC VAN SINH	000132923	xxxxxx9088	50,000
212	NGUYEN THI KIM OANH	000131416	xxxxxx5979	50,000
213	LE THI HUE	000093930	xxxxxx9633	50,000
214	NGUYEN THE VIET	000113632	xxxxxx4497	50,000
215	DUONG VAN MINH	000091136	xxxxxx0418	50,000
216	NGUYEN THI HUE	000123768	xxxxxx5231	50,000
217	TRAN THI DUYEN SINH	000117101	xxxxxx3125	50,000
218	PHAM VAN PHONG	000133141	xxxxxx2890	50,000
219	VU THI KIM CUC	000042022	xxxxxx9988	50,000
220	VO THI NGOC CHANH	000123609	xxxxxx4297	50,000
221	VAN DUC VU	000106967	xxxxxx4867	50,000
222	NGUYEN MINH KHANH	000073443	xxxxxx7156	50,000
223	DOAN THI ANH TUYET	000065515	xxxxxx8620	50,000
224	NGUYEN THI THY	000085316	xxxxxx3622	50,000
225	DO THI NHU NGA	000123286	xxxxxx2488	50,000

226	MA THI PHUONG	000123655	xxxxxx3967	50,000
227	PHAM THI HA	000117886	xxxxxx7173	50,000
228	DUONG THI PHUONG	000123056	xxxxxx6340	50,000
229	NGUYEN THI CAN	000091187	xxxxxx5567	50,000
230	PHUNG TUAN DUNG	000134708	xxxxxx3995	50,000
231	DUONG THI NGUYEN	000113698	xxxxxx9405	50,000
232	TRUONG THI MAI	000123780	xxxxxx9045	50,000
233	VU THI THUY LINH	000115581	xxxxxx1208	50,000
234	HO THI AI	000121781	xxxxxx3521	50,000
235	PHAM THI HOA	000092140	xxxxxx9146	50,000
236	NHU BAO CHAU	000134778	xxxxxx8569	50,000
237	NGUYEN THANH LUAN	000134809	xxxxxx5717	50,000
238	NGUYEN DUY	000134905	xxxxxx5051	50,000
239	NGUYEN THANH KHAC TUYEN	000127172	xxxxxx8819	50,000
240	NGUYEN THI TRAM CA	000134930	xxxxxx1117	50,000
241	HUYNH TRAN HUY THINH	000134197	xxxxxx1115	50,000
242	DO THI HONG THY	000041745	xxxxxx5885	50,000
243	PHAM THI THAI	000104410	xxxxxx8966	50,000
244	VO THI HUE	000079223	xxxxxx2393	50,000
245	LE THI GIANG	000093324	xxxxxx0960	50,000
246	LE THI THU HUONG	000134947	xxxxxx4078	50,000
247	NGUYEN BICH HANG	000061895	xxxxxx6746	50,000
248	NONG DUC HOAI	000132347	xxxxxx5247	50,000
249	HO THI HA	000123658	xxxxxx5726	50,000
250	PHAN KHANH LINH	000134787	xxxxxx6545	50,000
251	NGUYEN VIET DUNG	000100672	xxxxxx3591	50,000
252	BUI THI HONG DUyen	000134823	xxxxxx6879	50,000
253	BUI KHANH LY	000134829	xxxxxx8219	50,000
254	NGUYEN QUY DO	000133110	xxxxxx7264	50,000
255	LE THI HAI	000118495	xxxxxx2110	50,000
256	LE THI NGUYEN	000099075	xxxxxx0406	50,000
257	LUONG THI NGHIA	000123002	xxxxxx6396	50,000
258	TRAN DINH TUONG VAN	000110092	xxxxxx1453	50,000
259	NGUYEN VAN THU	000105205	xxxxxx7877	50,000
260	LUU DAC LONG	000134735	xxxxxx9071	50,000
261	PHAN QUANG CHIEN	000134736	xxxxxx8797	50,000
262	TRAN KHANH DU	000134737	xxxxxx6588	50,000
263	NGUYEN DUC NAM	000134742	xxxxxx3686	50,000
264	DOAN TIEN DUNG	000134744	xxxxxx1456	50,000
265	DO THI LY	000134745	xxxxxx4606	50,000
266	NGUYEN HAI HAU	000134702	xxxxxx2938	50,000
267	BUI THI THU HA	000033352	xxxxxx8878	50,000
268	DIVINETS ELENA	000134861	xxxxxx5226	50,000
269	TRUONG THI BICH LE	000053341	xxxxxx6619	50,000
270	PHAM VAN DAT	000134819	xxxxxx3447	50,000
271	BUI TRONG MANH	000084903	xxxxxx9106	50,000
272	BUI THI HIEN	000132708	xxxxxx5458	50,000

273	PHAM TRUNG THANH	000134973	xxxxxx1046	50,000
274	NGUYEN MINH TUAN	000134694	xxxxxx2708	50,000
275	VO DOAN BICH PHUONG	000134703	xxxxxx4200	50,000
276	NGUYEN THANH HAI	000054865	xxxxxx9653	50,000
277	NGO LE HONG NHAT	000094386	xxxxxx5089	50,000
278	LE THI HAU	000080486	xxxxxx5047	50,000
279	TRAN THI MY	000105057	xxxxxx6372	50,000
280	KHA MANH QUY	000130498	xxxxxx0934	50,000
281	ANDREEVA TATIANA	000061944	xxxxxx2832	50,000
282	DINH HOANG HAI	000129889	xxxxxx2965	50,000
283	NGUYEN VAN ANH	000135034	xxxxxx0915	50,000
284	DINH BUI MINH NGOC	000134953	xxxxxx1129	50,000
285	PHAM VAN KHIET	000135004	xxxxxx7772	50,000
286	NONG VAN THU	000125341	xxxxxx7022	50,000
287	HOANG CONG QUYET	000134746	xxxxxx6061	50,000
288	NGUYEN PHAN QUY	000134632	xxxxxx3224	50,000
289	DUONG THI THUY	000134218	xxxxxx6174	50,000
290	TRA XUAN PHUONG	000030381	xxxxxx8856	50,000
291	LE THI THANH	000030677	xxxxxx0357	50,000
292	NGUYEN THI THU	000130533	xxxxxx3826	50,000
293	LE THANH TOAN	000131975	xxxxxx6936	50,000
294	NGUYEN THI BAY	000130671	xxxxxx4381	50,000
295	PHAM THI NGOC HUYEN	000134393	xxxxxx0852	50,000
296	NGUYEN THI TINH	000134734	xxxxxx9040	50,000
297	LE DUC ANH	000134935	xxxxxx8888	50,000
298	LE THI PHUONG THANH	000134931	xxxxxx0740	50,000
299	HUYNH PHUOC NHON	000042101	xxxxxx4005	50,000
300	NGUYEN THANH NHAN	000108367	xxxxxx1410	50,000
301	NGO NGUYEN QUANG VU	000085606	xxxxxx9168	50,000
302	NGUYEN THI KIM ANH	000100965	xxxxxx1533	50,000
303	DOAN THI THANH NGOC	000071089	xxxxxx1428	50,000
304	BUI MAI HUONG	000134807	xxxxxx0182	50,000
305	DO XUAN SANG	000129605	xxxxxx2679	50,000
306	TRAN QUANG VU	000133338	xxxxxx8245	50,000
307	DO MAI CHI	000091892	xxxxxx1159	50,000
308	NGUYEN LE THU	000130345	xxxxxx2576	50,000
309	DINH NGOC SON	000134219	xxxxxx8233	50,000
310	TRAN VAN TIEN	000133728	xxxxxx3470	50,000
311	NGUYEN VAN BINH	000132957	xxxxxx6366	50,000
312	TRUONG THI THANH DIEN	000117015	xxxxxx9497	50,000
313	TRAN THI THANH XUAN	000099889	xxxxxx7393	50,000
314	NGUYEN XUAN PHUOC	000106183	xxxxxx2696	50,000
315	HUYNH DUC DUY	000134941	xxxxxx9203	50,000
316	VO TRONG NHAN	000134942	xxxxxx1800	50,000
317	HA THI NGAN	000117893	xxxxxx6065	50,000
318	VO THI KIM ANH	000114189	xxxxxx6619	50,000
319	LUC THI THU	000077128	xxxxxx9578	50,000

320	LE BAO THY	000089425	xxxxxx9517	50,000
321	NGUYEN THI MINH TAM	000093310	xxxxxx3764	50,000
322	HOANG THI NGOAN	000115039	xxxxxx9460	50,000
323	NGUYEN THI TAM	000122622	xxxxxx2404	50,000
324	NGUYEN THANH HA	000134852	xxxxxx5582	50,000
325	NGUYEN THI HONG NHUNG	000127601	xxxxxx7666	50,000
326	HOANG VAN ANH	000133172	xxxxxx8873	50,000
327	DINH THI THI	000131706	xxxxxx3150	50,000
328	HA VU HOANG	000131704	xxxxxx4480	50,000
329	PHAN HONG PHUC	000131708	xxxxxx5496	50,000
330	NGUYEN PHUC	000134868	xxxxxx7980	50,000
331	PHAM THI MY HANH	000054135	xxxxxx9982	50,000
332	TRINH THI THUY	000118268	xxxxxx7065	50,000
333	TRAN HOANG THIEN	000134547	xxxxxx5539	50,000
334	DO NGOC DOAN	000131855	xxxxxx9922	50,000
335	LUONG THI HAO	000044876	xxxxxx6495	50,000
336	DAO QUOC THANH	000134643	xxxxxx4033	50,000
337	NGUYEN THANH LUAN	000134932	xxxxxx2009	50,000
338	TUONG XUAN THAO	000135120	xxxxxx2984	50,000
339	DOAN CONG HAU	000131718	xxxxxx3550	50,000
340	TRAN DANG KIEN	000135239	xxxxxx6866	50,000
341	PHAM DINH CHUNG	000129331	xxxxxx8835	50,000
342	NGUYEN BA HUY	000135278	xxxxxx8085	50,000
343	DANG HOANG NAM	000135286	xxxxxx5662	50,000
344	NGUYEN VAN CUONG	000108303	xxxxxx3636	50,000
345	PHAN THI MY DIEU	000060879	xxxxxx8996	50,000
346	MA QUOC CUONG	000135050	xxxxxx0718	50,000
347	NGUYEN VAN CONG	000047882	xxxxxx9133	50,000
348	NGUYEN VAN TU	000118929	xxxxxx5558	50,000
349	NGUYEN VAN VUI	000133665	xxxxxx5611	50,000
350	HOANG THI MY HA	000052960	xxxxxx8112	50,000
351	LE MINH VUONG	000083162	xxxxxx4656	50,000
352	NGUYEN THI ANH	000054104	xxxxxx3756	50,000
353	LUONG CHI VI	000028311	xxxxxx7777	50,000
354	STESHIN VALERIY	000026704	xxxxxx9608	50,000
355	DANG THI MONG	000135119	xxxxxx8252	50,000
356	NGUYEN TRA MY	000101299	xxxxxx6692	50,000
357	NGO THI NGUYET ANH	000135281	xxxxxx1173	50,000
358	LE DUC ANH	000122155	xxxxxx4643	50,000
359	LE VAN KHUONG	000129025	xxxxxx8288	50,000
360	NGUYEN NGOC	000134906	xxxxxx6861	50,000
361	TRIEU QUOC BAO	000134506	xxxxxx3097	50,000
362	NGO THI NGOC NHI	000101904	xxxxxx4208	50,000
363	HUYNH THI DUONG	000106839	xxxxxx8097	50,000
364	VASYANKIN ALEXEY	000040566	xxxxxx0510	50,000
365	SVETLANA LUKIANOVA	000135275	xxxxxx8009	50,000
366	TONG DANG KHOA	000135229	xxxxxx2885	50,000

367	BAGNYUKOV ALEXEY	000027205	xxxxxx9711	50,000
368	STEPANENKO NINA	000129458	xxxxxx0360	50,000
369	TSOPANOV ALAN	000081142	xxxxxx7051	50,000
370	NGUYEN THI THANH KIM HUE	000135100	xxxxxx6643	50,000
371	TRAN THI THU THANH	000125723	xxxxxx7706	50,000
372	NGUYEN THI THU HA	000134997	xxxxxx6830	50,000
373	DO THI THOA	000134128	xxxxxx3422	50,000
374	RESHETOVA LARISA	000024730	xxxxxx7037	50,000
375	VU QUANG TRUNG	000132856	xxxxxx8817	50,000
376	CHU THI HUYEN	000134910	xxxxxx2909	50,000
377	LUU TUNG LAM	000134919	xxxxxx6198	50,000
378	NGUYEN ANH TUAN	000135039	xxxxxx5922	50,000
379	NGUYEN PHUONG KHANH	000064321	xxxxxx4796	50,000
380	NGUYEN THI THAN	000135094	xxxxxx0824	50,000
381	DAM THANH HUNG	000105906	xxxxxx6357	50,000
382	NGUYEN THI MY HANH	000134642	xxxxxx3307	50,000
383	LE PHUOC CUONG	000088109	xxxxxx0685	50,000
384	NGUYEN VAN XUAN	000111908	xxxxxx2540	50,000
385	HO THI HOA PHUNG	000090239	xxxxxx1630	50,000
386	TRA VAN HAI	000084435	xxxxxx1778	50,000
387	NGUYEN THANH TAM	000077072	xxxxxx8148	50,000
388	HOANG THANH CUONG	000071638	xxxxxx5658	50,000
389	HUYNH VAN BAN	000107241	xxxxxx6719	50,000
390	LE THI HONG VAN	000088601	xxxxxx4894	50,000
391	PHAN THI HAI HAU	000126515	xxxxxx5320	50,000
392	HUYNH THI THUY NGA	000104490	xxxxxx5751	50,000
393	HUYNH THI NHIEU	000120435	xxxxxx3991	50,000
394	TRUONG HOAI LINH	000110016	xxxxxx2629	50,000
395	VU DINH TIEN	000073170	xxxxxx5830	50,000
396	DOI SY SU	000091319	xxxxxx0844	50,000
397	PHAN THI TAM	000047629	xxxxxx4318	50,000
398	NGUYEN HONG MINH	000134821	xxxxxx6669	50,000
399	MAI VAN SON	000134907	xxxxxx2292	50,000
400	NGUYEN THI TRANG ANH	000134411	xxxxxx4888	50,000